

MỘT SỐ TƯ LIỆU VỀ CUỘC CHIẾN TRANH PHÁP-VIỆT 1946-1954 QUA CUỐN SÁCH "CUỘC CHIẾN TRANH PHÁP ĐÔNG DƯƠNG" CỦA ALANH RÚTXIÔ

THUỶ TRƯỜNG*

Alanh Rútxiô (Alain Ruscio) là tiến sĩ Khoa học lịch sử, tác giả nhiều công trình viết về Việt Nam (1). Năm 1992, Nhà xuất bản Tổng hợp Paris đã xuất bản cuốn *"Cuộc chiến tranh Pháp Đông Dương"* bằng tiếng Pháp trong tủ sách *"1945-1954, Hồi ký của thế kỷ"*. Sách dày 280 trang, khổ 12x16 cm, ngoài "Lời nói đầu và kết luận" nội dung sách gồm ba phần: "Ở chỗ giao nhau của các con đường (1945-1947)"; "Cuộc chiến tranh phi nhân dân Pháp (1947-1954)"; "Cuộc chiến tranh nhân dân Đông Dương 1947-1954". Theo lời tác giả "cuốn sách nhỏ này chỉ là một cái mốc trong nhiều cái mốc khác. Sách chỉ có ý định là giới thiệu những nghiên cứu hiện nay về cuộc chiến tranh này, một cuộc chiến tranh với khá nhiều tranh cãi". Trang cuối cùng của sách, A. Rútxiô dẫn câu nói của Thượng nghị sĩ Mỹ Giôn Kennơđý (John Kennedy) ngày 7-4-1954 - đúng một tháng trước khi Điện Biên Phủ thất thủ rằng: "ném tiền bạc, trang bị và con người vào các khu rừng rậm Đông Dương mà không có một mảy may triển vọng xa vời nào về kết quả sẽ là một việc nguy hiểm, vô ích và vô vọng. Tôi thành thực cho rằng cho

dù sự hỗ trợ của Mỹ cho Đông Dương có tăng lên nữa, người ta cũng không thể thắng được một kẻ thù, một kẻ thù vừa là có mặt ở khắp nơi vừa chẳng có mặt ở nơi nào. Nơi mà chính "kẻ thù của nhân dân" ấy lại chiếm được sự ngưỡng mộ và sự giúp đỡ bí mật của chính nhân dân ấy". Và A. Rútxiô viết thêm: "Vị tổng thống Mỹ trẻ ấy được bầu vào năm 1960, sẽ lại ném rất nhiều tiền bạc, trang bị con người trong cuộc chiến tranh mới (hay là cũng chính cuộc chiến tranh ấy)" (ý nói Giôn Kennơđý).

Là một nhà khoa học, Đảng viên Đảng Cộng sản Pháp sinh sống, học tập và nghiên cứu tại Paris, A. Rútxiô có điều kiện tiếp cận với nhiều nguồn tư liệu để có những kết luận khách quan lịch sử của vấn đề mình đề cập, với tư cách là một chuyên gia về Đông Dương, một nhà "Việt Nam học" của nước Pháp.

Sách cung cấp cho bạn đọc nhiều sử liệu, bài báo, biên bản các cuộc họp của Quốc hội, băng ghi âm của các chính khách, nhân dân Pháp về cuộc "Chiến tranh bẩn thỉu 1947-1954" ở Đông Dương. Chúng tôi

* Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam.

xin dịch và giới thiệu một vài tư liệu dưới đây để bạn đọc tham khảo.

1. Lực lượng chính quy của quân viễn chinh Pháp tại Viễn Đông (C.E.F.E.O) (2)

- Cuối 1945 - 50.000 người.
- Cuối 1946 - 80.000 người.
- Cuối 1947 - 114.000 người.
- Cuối 1948 - 120.000 người.
- Cuối 1949 - 145.000 người.
- Cuối 1950 - 150.000 người.
- Cuối 1951 - 170.000 người.
- Cuối 1952 - 200.000 người.
- Cuối 1953 - 190.000 người.
- Cuối 1954 - 204.000 người.

2. Lực lượng quân Đồng minh cùng chiến đấu với CEFEO

- Cuối 1951 - 41.000 người.
- Cuối 1952 - 40.000 người.
- Cuối 1953 - 175.000 người.
- Giữa 1954 - 195.000 người.

3. Số lượng người bị giết, chết, mất tích trong quân viễn chinh Pháp ở Viễn Đông và quân Đồng minh

a. Quân viễn chinh Pháp và quân Đồng minh:

- 1945-1946 - Khoảng 4.000 quân
- 1947 - khoảng 7.500 người
- 1948 - khoảng 6.500 người
- 1949 - khoảng 7.500 người
- 1950 - khoảng 12.000 người
- 1951 - khoảng 7.500 người
- 1952 - khoảng 14.000 người
- 1953 - khoảng 14.500 người
- 1954 - khoảng 25.000 người

b. Trong số này, người Pháp chiếm:

- 1945-1946 - khoảng 3.000 người

- 1947 - khoảng 4.000 người
- 1948 - khoảng 3.500 người
- 1949 - khoảng 3.000 người
- 1950 - khoảng 3.500 người
- 1951 - khoảng 3.000 người
- 1952 - khoảng 4.000 người
- 1953 - khoảng 3.500 người
- 1954 - khoảng 5.000 người

4. Chi phí cho chiến tranh Đông Dương (Theo Báo “Thế giới” - Le Monde, ngày 21-7-1954)

1946 - 101,8	1951 - 321
1947 - 131,3	1952 - 427,6
1948 - 136,3	1953 - 403,5
1949 - 177,3	1954 - 428
1950 - 258,3	

Đơn vị: Tỷ phrăng

5. Sự tăng trưởng của lực lượng Việt Minh

a. Tổng số quân (kể cả bộ đội chính quy, bộ đội địa phương, dân quân du kích chiến đấu):

- Năm 1946 khoảng 75.000 người
- Năm 1951 khoảng 225.000 người
- Năm 1954 khoảng 350.000 người
- Trong số này

b. Quân chính quy:

- Năm 1946 khoảng 50.000 người
- Năm 1951 khoảng 110.000 người
- Năm 1954 khi ngừng bắn khoảng 150.000 người.

c. Bộ đội địa phương:

- Giữa năm 1949 khoảng 25.000 người
- Giữa năm 1951 khoảng 60.000 người
- Giữa năm 1954 khoảng 20.000 người

(Nguồn: Pierre Rocolle, *Tại sao Điện Biên Phủ? (Pourquoi Dien Bien Phu?)*)

6. Công dân Pháp theo dõi tin tức về cuộc chiến tranh Đông Dương qua báo chí (Theo thăm dò dư luận của "Viện Dư luận", tháng 5-1953)

5-1953 - 6%

2-1954 - 1%

d. Phải thương thuyết với Việt Minh:

Tổng số, phân loại	Theo dõi thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
Số người trong tổng số %	30%	48%	22%
Đàn ông	45%	46%	9%
Phụ nữ	17%	50%	33%
Từ 20 đến 64 tuổi	31%	49%	20%
65 tuổi trở lên	27%	42%	31%
Sinh viên trung cấp	20%	50%	30%
Kỹ thuật	37%	47%	16%
Cao cấp	44%	45%	11%
Cử tri của Đảng Cộng sản Pháp	46%	42%	12%
Cử tri của Đảng Tập hợp bình dân (3)	34%	54%	12%
Các cử tri khác	31%	50%	19%

7. Sự thay đổi công luận về vấn đề Đông Dương

7-1947 - 15%

10-1950 - 24%

a. Đông Dương phải thuộc về Pháp:

5-1953 - 35%

9-1945 - 63%

2-1954 - 42%

1-1947 - 58%

e. Ngừng chiến tranh, công nhận nền độc lập của Việt Nam:

b. Phải lập lại trật tự ở Đông Dương, cử thêm quân đội sang Đông Dương:

7-1947 - 22%

7-1947 - 37%

7-1949 - 38%

7-1949 - 19%

g. Triệt hồi quân đội, không dính líu gì với Đông Dương nữa:

10-1950 - 27%

7-1949 - 11%

5-1953 - 15%

10-1950 - 18%

2-1954 - 07%

5-1953 - 15%

c. Kêu gọi Liên Hiệp Quốc hoặc Mỹ can thiệp:

2-1954 - 18%

10-1950 - 8%

(Nguồn: Viện Dư luận, từ 1945 đến 2-1954)

8. Những người chịu trách nhiệm về đường lối chính trị của Pháp tại Đông Dương

Thời gian	Về chính trị (Cao uỷ)	Về quân sự (Tổng chỉ huy quân đội)
8-1945	Đô đốc Đác-giăng-li-ơ	Tướng Lơ-cle (Leclerc) (4)
7-1946	(Th. D'Argenlieu	Tướng Va-luy
3-1947	Ê-min Bô-la-e	(Valluy)
4-1948	(Émile Bolaert)	Tướng Ble-dô
11-1948	Lê-ông Pi-nhông	(Blaizot)
7-1949	(Léon Pignon)	Tướng Các-păng-chi-ê (Carpentier)
12-1950	Tướng Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi (de Lattre de Tassigny)	
4-1952	Giăng Lơ Tuốc Nô	Tướng Sa-lăng (Salan)
5-1953	(Jean Letourneau)	Tướng Na-va
7-1953	Mô-rít-xơ Đờ-giăng (Maurice Dejean)	(Navarre)
6-1954	Tướng Ê-ly (Ély)	

9. Những công trình của các tác giả Pháp viết chủ yếu về Điện Biên Phủ

Trong danh mục sách, tư liệu, tài liệu, ảnh, băng, ghi âm, trực tiếp gặp gỡ để viết sách A.Rútxiô đã dẫn ra con số 174. Tác giả đã thống kê được 73 công trình của các tác giả người Pháp viết về Điện Biên Phủ được xuất bản trong thời gian từ 1954 đến 2003: (Những tác phẩm dưới đây tập trung chủ yếu về trận Điện Biên Phủ hay một thời kỳ lịch sử. Đồng thời đó là những năm xuất bản đầu tiên của mỗi tác phẩm):

1. Accoce Pierre, *Médecins à Dien Bien Phu*, Paris, Pr. de la Cité, 1992.
2. Amouroux Henri, *Croix sur l' Indochine*, Paris. Domat, 1955.
3. Artaud Denise & Kaplan Lawrence (ed.), *Dien Bien Phu. L'Alliance atlantique et la défense du Sud-Est asiatique*, Lyon, La Manufacture, 1989.
4. Axelrad Edouard, *Marie Casse-coûte*, Paris, Jean-Claude Lattès, 1985.
5. Ball René, *Dernier baroud à Dien Bien Phu*, Paris, Jacques Grancher, 1990.
6. Ball René, *Indochine 1953-1954. Les combats de l'impossible*, Paris, Charles Lavauzelle, 1996.

7. Ball René, *L'enfer de Dien Bien Phu*, Paris, Heimdal, 1997.

8. Bergot Erwan, *Deuxième classe à Dien Bien Phu*, Paris, La Table Ronde, 1964.

9. Bergot Erwan, *Les 170 jours de Dien Bien Phu*, Paris, Pr. De la Cité, 1979.

10. Bergot Erwan, *Dien Bien Phu*, Paris, Pr. De la Cité, 1992.

11. Bernier Jean-Pierre, *Il y a 50 ans, Dien Bien Phu*, Paris, Michel Lafon, 2003.

12. Bertin Marc, *Packet sur Dien Bien Phu, la vie quotidienne d'un pilote de transport*, Naveil, Chez l'auteur, 1991.

13. Bessuges Jacques, *Le fil d'Ariane*, Les Sables d' Olonne, Chez l'auteur, 1981.

14. Bigeard Marcel (général), *Pour une parcelle de gloire*, Paris, Plon, 1975.

15. Bigeard Marcel (général), *Ma guerre d'Indochine*, Paris, Hachette/Carrère, 1994.

16. Bonheur Gaston, *Veillée d'armes sur le champ de bataille*, Paris, Les Impr. Réunies, 1955.

17. Bornert Lucien, *Dien Bien Phu, citadelle de la gloire*, Paris, Nouv. Presses Mondiales, 1954.

18. Bornert Lucien, *Les rescapés de l'enfer. Les héros de Dien Bien Phu*, Paris, Nouv. Presses Mondiales, 1954.
19. Boudarel Georges, *Giap*, Paris, Atlas, 1977.
20. Brancion Henri de (général), *Dien Bien Phu. Artilleurs dans la fournaise*, Paris, Pr. de la Cité, 1992.
21. Bruge Roger, *Les hommes de Dien Bien Phu*, Paris, Perrin, 1999.
22. Catroux Georges (général), *Deux actes du drame indochinois, Hanoi, juin 1940; DBP, 1954*, Paris, Plon, 1959.
23. Chaffard Georges, *Les Carnets secrets de la Décolonisation*, Paris, Calmann-Lévy, 1965.
24. Chassin Lionel-Max (général), *Aviation Indochine. De Koh Chang à Dien Bien Phu*, Paris, Amiot-Dumont, 1954.
25. Chauvel Jean, *Commentaire. De Berne à Paris (1952-1962)*, Paris, Fayard, 1973.
26. Collet Jean, *Avoir vingt ans à Dien Bien Phu*, Paris, La Bruyère, 1994.
27. Coudert J., *La dernière luciole. Les Dakotas parachutés à Dien Bien Phu*, Reims, Chez l'auteur, 2000.
28. Dalloz Jacques, *Dien Bien Phu*, Paris, La Doc. Française, 1991.
29. Declausse Philippe, *Retour à Dien Bien Phu*, Paris, Jean-Claude Lattès, 1973.
30. Deforges Régine, *La dernière colline*, Paris, Fayard, 1996.
31. Delpey Roger, *Dien Bien Phu. L'Affaire (le commencement)*, Paris, La Pensée Moderne, 1974.
32. Delsol Paul, *Adieu et merci*, Paris, Julliard, 1955.
33. Devillers Philippe & Lacouture Jean, *La fin d'une guerre. Indochine 1954*, Paris, Seuil, 1960.
34. Distinguir Henry, *Une autre Indochine: Mémoires retrouvés*, Paris, La Pensée Universelle, 1992.
35. Droit Michel, *Le temps des hommes. L'Orient perdu*, Paris, Julliard, 1959.
36. Dufour Pierre, *Premier Régiment de Chasseurs parachutistes*, Paris, Lavauzelle, 1999.
37. Ely Paul (général), *L'Indochine dans la tourmente*, Paris, Plon, 1964.
38. Fall Bernard, *Dien Bien Phu, un coin d'enfer*, Paris, Robert Laffond, 1968.
39. Fredric-Dupont Edouard, *Comment la France a-t-elle perdu l'Indochine?*, Paris Impr. Chantenay, 1955.
40. Frederic-Dupont Edouard, *Mission de la France en Asie*, Paris, France-Empire, 1956.
41. Friang Brigitte, *Les fleurs du ciel*, Paris, Robert Laffont, 1955.
42. Galabru André, *Un soldat au Grant coeur: capitaine Tourret, commandant le 8^e Choc à Dien Bien Phu*, La Fraysse, A. Galabru, 2000.
43. Galard Geneviève de, *Une femme à Dien Bien Phu*, Paris, Les Arènes, 2003.
44. Genty Robert (colonel), *Ultimes secours pour Dien Bien Phu, 1953-1954*, Paris, L'Harmattan, 1994.
45. Georges Marcel, *Go sur Dien Bien Phu!*, Paris, France-Empire, 1971.
46. Grauwin Paul (Médecin-commandant), *J'étais médecin à Dien Bien Phu*, Paris, France-Empire, 1954.
47. Guillain Robert, *La fin des illusions. Notes d'indochine, février-juillet 1954*, Paris, Centre d'Et. De Politique Étrangère, 1954.
48. Juteau Jean-Marie, *Quand les canons se taisent... Dien Bien Phu, Lang Vai, Cho Chu, Hanoi*, Sète, Chez l'auteur, 1994.

49. Krieg Ernest, *La tragédie indochinoise*, Vol. III, *Dien Bien Phu*, Paris, Ed.de St Clair, 1967.
50. Langlais Pierre (colonel), *Dien Bien Phu*, Paris, France-Empire, 1963.
51. Laniel Joseph, *Le drame indochinois. De Dien Bien Phu au pari de Genève*, Paris, Plon, 1957.
52. La Marre Hervé, *Le dernier capitaine*, Paris, Grasset, 1978.
53. Le Mire Henri, *Epervier. Le 8 ème Choc à Dien Bien Phu*, Paris, Albin Michel, 2000.
54. Leomy Fabrice, *Dien Bien Phu, 1954*, Paris, Socomer, 1991.
55. Le Quang Gérard, *Giap ou la guerre du peuple*, Paris, Denoël, 1973.
56. Maison-Rouge Olivier de (colonel), *La guerre d'indochine, 1945-1954*, Paris, La Bruyère, 1995.
57. Mengelle André (général), *Dien Bien Phu, des chars et des hommes*, Paris, Lavauzelle, 1996.
58. Muelle Raymond, *Combats en pays Thai, de Lai Chau à Dien Bien Phu*, Paris, Pr.de la Cité, 1999.
59. Navarre Henri (général), *Agonie de l'Indochine (1953-1954)*, Paris, Plon, 1956.
60. Navarre Henri (général), *Le Temps des Vérités*, Paris, Plon, 1979.
61. Paulot Suzanne, *Chants pour mon fils Pierre tombé à Dien Bien Phu*, Poèmes, Saint-Marcel (Isère), Ed. Bergeron-Sanders, s.d.
62. Pouget Jean, *Nous étions à Dien Bien Phu*, Paris, Pr.de la Cité, 1965.
63. Poupe Léopold, *La chute de Dien Bien Phu. Ma vie de prisonnier*, Scallet, 1994.
64. Renald Jean, *L'enfer de Dien Bien Phu. Récit d'un correspondant de guerre*, Paris, Flammarion, 1955.
65. Rocolle Pierre (colonel), *Pourquoi Dien Bien Phu?*, Paris, Flammarion, 1968.
66. Roy Jules, *La bataille de Dien Bien Phu*, Paris, Julliard, 1963.
67. Roy Jules & CAMUS Daniel, *Dien Bien Phu*, Paris, Julliard, 1963.
68. Ruscio Alain, *Dien Bien Phu, la fin d'une illusion*, Paris, L'Harmattan, Paris, 1986.
69. Salan Raoul (général), *Le Viet Minh mon adversaire*, Paris, Pr.de la Cité, 1971.
70. Schmitt Maurice (général), *De Dien Bien Phu à Koweit City*, Paris, Grasset, 1992.
71. Schoendoerffer Pierre, *Là-haut*, Paris, Grasset, 1981.
72. Schoendoerffer Pierre, *Dien Bien Phu, 1954-1992. De la bataille au film*, Paris, Lincoln-Fixot, 1992.
73. Vuccino Henri, *Dien Bien Phu, Poèmes*, Luchon, 1956.

CHÚ THÍCH

(1). Như Những đảng viên Đảng Cộng sản Pháp và cuộc chiến tranh Đông Dương 1944-1954, L'Harmattan, Paris, 1985, luận án tiến sĩ; *Điện Biên Phủ, kết thúc một ảo ảnh*, L'Harmattan, Paris, 1986; *Lịch sử của một cuộc giải thực dân Pháp*, Messidor, P, 1987; *Việt Nam, lịch sử, đất nước, con người*, L'Harmattan, Paris, 1989... Tháng 12-2003, trong Hội thảo *Điện Biên Phủ -*

Lịch sử và hồi tưởng, A.Rútxiô đã có bài tham luận 50 năm công tác sưu tầm và sử liệu *Điện Biên Phủ*.

(2). Viết tắt các chữ đầu "Corps Expéditionnaire Français en Extrême Orient".

(3). Đảng R.P.F (Rassemblement Populaire Français).

(4). Trước ta vẫn thường gọi là Lơ-eléc. Theo một số bạn ở Pháp người ta gọi là Lơcle.